TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2019/QĐST-HNGĐ	*Sông Công, ngày 16tháng 7năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 99/2019/TLST-HNGĐ ngày 24tháng6 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Ông Võ Sỹ T, sinh năm 1965

Địa chỉ: TDP P, phường L, Tp S, Thái Nguyên

Bị đơn: Bà Trần Thị Th, sinh năm 1966

Địa chỉ: TDP P, phường L, Tp S, Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,54, 55Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày08tháng 7năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày08 tháng 7năm 2019là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Võ Sỹ T và bà Trần Thị Th.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Sỹ T và bà Trần Thị Th đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên không có con chung

- Về tài sản chung: Hai bên xác định không có, Tòa án không giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên đương sự đều xác định không có.

- Về án phí: Ông Võ Sỹ T tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước, được trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên ngày 24 tháng 6 năm 2019 tại biên lai thu số 0007712. Hoàn trả ông Võ Sỹ T 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
-VKSND TPSCTN;
-THADS TPSCTN;
-UBND P. Lương Sơn,
thành phố SCTN;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Hữu Nhường